TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 19 tháng 01 năm 2018

Số: 12/2018/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 348/2017/TLST-HNGĐ (Thụ lý mới số 29/2018) ngày 27/11/2017 giữa:

***Nguyên đơn**: Anh Đỗ Khắc K, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu gia đình quân nhân Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Ninh Bình, phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

***Bị đơn**: Chị Lại Thị D, sinh năm 1977.

Nơi làm việc: Phường P, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Khắc K và chị Lại Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Anh K và chị D có hai con chung là cháu Đỗ Quang H sinh ngày 08/4/2000 và cháu Đỗ Thu H1 sinh ngày 23/6/2005. Anh K và chị D thống nhất tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

b. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh K và chị D thống nhất tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết.

c. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh K và chị D thống nhất thỏa thuận để anh K nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Số tiền anh K phải nộp là 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh K đã nộp 300.000 đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000796 ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Anh K được hoàn trả lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **Thẩm phán**

- *TAND tỉnh NB (1).*
- *VKSND TP. Ninh Bình (3).*
- *CCTHADS TP. Ninh Bình (1).*
- *UBND phường Nam Thành*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.*

Nguyễn Thị Bích Thủy